

Bước Đầu Tìm Hiểu
ĐẠO CAO ĐÀI

QUYỂN 4

**TÌM HIỂU VỀ
TAM THỂ XÁC THÂN**

*Bản Thảo Để Sửa Chữa
Và Bổ Sung*

TỘC ĐẠO SAN DIEGO
1041 Vista Oak Place
Chula Vista, CA 91910
(619)216-6916

Printed by *Saigon Printing* 619.584.0531

Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo *Sứ Tầm*
Trưởng Nhiệm Giáo Lý
Ban Thế Đạo Hải Ngoại
Năm 2004

Bước Đầu Tìm Hiểu
ĐẠO CAO ĐÀI

QUYỂN 4

**TÌM HIỂU VỀ
TAM THỂ XÁC THÂN**

*Bản Thảo Để Sửa Chữa
Và Bổ Sung*

Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo Sư Tâm
Trưởng Nhiệm Giáo Lý
Ban Thế Đạo Hải Ngoại
--- Năm 2004 ---

LỜI MỞ ĐẦU

*Quyển Bước Đầu Tìm Hiểu về Tam Thể Xác Thân là tập sách thứ tư trong Bộ sách **Bước Đầu Tìm Hiểu Đạo Cao Đài**. Tam Thể Xác Thân là một khái niệm rất quan trọng, giúp chúng ta dễ tìm hiểu về Bí Pháp Giải Thoát trong khi Dâng Tam Bửu, về các bài Kinh Tận Độ Vong Linh và Kinh Làm Tuần Cửu, đặc biệt là về bí pháp của Phép Xác, phép Đoạn Căn, phép Độ Thăng, ... Biên soạn Bộ tập sách này, chúng tôi có một ước vọng nho nhỏ là có thể giúp ích được cho một vài quý vị muốn tìm hiểu sơ lược về Đạo Cao Đài. Chỉ cần khoảng thời gian rất ngắn là có thể có một khái niệm về nền Đại Đạo này, đến nay chỉ mới vừa gần tròn 80 tuổi, nhưng đã được Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế tiên tri nguơn hội kéo dài đến thất ức niên, tức 700 000 năm (bảy trăm ngàn năm).*

Ngoài ra, Bộ tập sách nhỏ này cũng có thể giúp đỡ cho những tín hữu mới nhập môn vào Đạo Cao Đài và không có điều kiện thời gian để đọc nhiều sách Đạo.

Mặc dầu trong lần in lại, chúng tôi có sửa chữa theo sự góp ý của Quý Huynh Tỷ, nhưng vì khả năng còn hạn chế, nên chúng tôi không thể tránh được những sai sót. Kính mong Quý Đồng Đạo chỉ cho những chỗ còn sai sót để chúng tôi có điều kiện học hỏi thêm.

Hiền tài Nguyễn Trung Đạo

Đã có sửa chữa theo góp ý của Quý Huynh Tỷ

GÓP Ý : Xin liên lạc về

Hiền tài Nguyễn Trung Đạo

-Điện thoại : (619)216-6916

-Địa chỉ : 1041 Vista Oak Place

Chula Vista CA 91910

CHƯƠNG-TRÌNH HIẾN-PHÁP

Năm Mậu Thìn (1928), Đức LÝ GIÁO TÔNG giao cho Ông Phối Sư Thái Ca Thanh lập chương trình Hiến Pháp để Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh điều hành cơ Đạo đi đúng Tân Luật & Pháp Chánh Truyền, theo Thánh ý Đức CHÍ TÔN.

Ngày 14 tháng 7 Mậu Thìn (28-8-1928) khi lễ Trung Nguơn, Hội Thánh có nhóm họp với sự hiện diện đông đủ Chư Chức Sắc Thiên Phong Cửu Trùng Đài, có lập Vi Bằng ký tên để lưu giữ như sau :

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 28-08-1928

VI BẰNG

Chiều ngày 14 tháng 7 năm Mậu Thìn, y theo tờ mời nhóm của Hiệp Lý “Cửu Trùng Đài”, các Quản Lý “Cửu Viện” tụ tại Tòa Thánh hồi 7 giờ tối với các Chức Sắc Thiên Phong có mặt kể ra sau này :

Ông Phối Sư Thái Ca Thanh đọc chương trình Hiến Pháp.

CHƯƠNG-TRÌNH HIẾN-PHÁP

..... CHƯƠNG THỨ NĂM

Điều thứ 22.- Nghiêm cấm trong Đạo không ai dặng lấy danh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và dùng THIÊN AN, THIÊN NHÂN mà đề vào bìa kinh sách, bố cáo, vãn vãn... hay in Thánh Tượng Kinh sách (bán hoặc phát không) nếu kinh sách và Thánh Tượng ấy không có trình Ban Kiểm Duyệt xem trước và đóng con dấu kiểm duyệt.

Điều thứ 23.- Ai phạm nhằm hai điều lệ trên đây thì các kinh sách, tượng ấy phải đem nộp cho Tổng Lý hủy bỏ. Người có lỗi ấy sẽ giao về Bình Viện phân đoán, chiếu theo điều lệ thứ 9 (Chương III).

Thảng như người ngoại Đạo mà phạm nhằm điều lệ thứ 22 thì Quản Lý Nội Viện chạy tờ Châu Tri cho Chư Đạo Hữu các nơi biết, mà không dùng đến kinh sách, tượng in sai phép ấy.

Điều thứ 24.- Kể từ ngày ban hành “Chương-Trình Hiến-Pháp” duy có một mình Hội Thánh “Cửu Trùng Đài” được quyền in kinh sách, tượng để hiệu “Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”.

Làm tại Tòa Thánh, ngày rằm tháng bảy năm Mậu Thìn

Ký tên :

Chương Pháp : Trần Đạo Quang

Đầu Sư :

Thượng Trung Nhựt - Ngọc Lịch Nguyệt

Chánh Phối Sư :

Ngọc Trang Thanh - Thượng Tương Thanh - Thái Thơ Thanh

Phối Sư :

Thái Ca Thanh - Thái Bính Thanh

Giáo Sư :

Thượng Thành Thanh - Thượng Giảng Thanh - Thượng Vinh Thanh
(Nguyễn Thế Vinh)

Thượng Lai Thanh - Ngọc Tự Thanh

Giáo Hữu :

Lê Châu Tri - Lê Văn Sanh - Đỗ Quang Ngự

Trần Quang Minh - Tuyết Tấn Hồng

Lễ Sanh : Nguyễn Văn Phùng

Lục rút y bốn chánh lưu tại Tòa Thánh

Thượng Đầu Sư

THƯỢNG TRUNG NHỰT

(Tài liệu này do một vị Chức
Sắc Thiên Phong cung cấp)

MỤC LỤC

<i>Lời Mở Đầu</i>	3
<i>Tam Thể Xác Thân</i>	7
<i>Hiện Tượng Xuất Hồn</i>	39

GHI CHÚ : *Những hàng chữ in nghiêng* nằm trong dấu ngoặc kép "... .." là những đoạn trích dẫn từ Thánh Ngôn Hiệp Tuyển hoặc từ Thánh Giáo.

TAM THỂ XÁC THÂN

*** PHẦN MỞ ĐẦU

Mỗi người trong chúng ta, sống nơi cõi phàm trần này, đều có :

- Thứ nhất : một *Xác thân phàm trần* bằng xương bằng thịt, do cha mẹ phàm trần ban cho, gọi là *Đệ Nhất Xác Thân*, hữu hình và hữu sanh hữu tử,

- Thứ nhì : một *Xác thân thiêng liêng* bằng khí chất, do Đức Phật Mẫu ban cho, gọi là *Đệ Nhị Xác Thân*, bán hữu hình và *bất tiêu bất diệt* (vì thường thường không thấy được nhưng cũng có khi thấy được, trong trường hợp đặc biệt cũng có thể bị tiêu diệt),

- Thứ ba : một *Linh hồn* do Đức Thượng Đế ban cho, gọi là *Đệ Tam Xác Thân*, vô hình và *bất tiêu bất diệt*.

1.- Đệ Nhất Xác Thân được nuôi dưỡng bằng thực phẩm phàm trần, có *Lục căn* là *mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý* ; có *Lục căn* nên mới có *Lục thức*. *Lục thức* bị *Lục trần* cám dỗ mới sanh ra *Lục dục* là *Sắc dục, Thính dục, Hương dục, Vị dục, Xúc dục, Pháp dục*. Có *Lục dục* mới sinh ra *Thất tình* là :

Hỷ, Nộ, Ái, Ố, Ai, Lạc, Dục

(Mừng, Giận, Thương, Ghét, Buồn, Vui, Muốn).

*Theo *Kinh Lễ* của Nho Giáo và theo bộ *Phật Học Từ Điển* của ông Đoàn Trung Còn, thì *Thất tình* gồm có :

Hỷ Nộ Ái Ố Ai Cự Dục (Cự là sợ)

*Theo *Đại Thừa Chơn Giáo* thì *Thất tình* gồm có :

Hỷ Nộ Ái Ố Ai Lạc Cự

**Tại Tòa Thánh Tây Ninh, nơi ngai của Đức Hộ Pháp ở Hiệp Thiên Đài có đắp một con rắn 7 đầu tượng trưng cho Thất tình là :*

Hỷ Nộ Ái Ố Ai Lạc Dục

Con *Thất Đầu Xà* này có 3 đầu cất lên cao sau lưng Đức Hộ Pháp là : **Hỷ, Ái, Lạc**.

Khi Đức Hộ Pháp ngự lên ngai thì hai chân đạp lên 2 đầu : **Nộ** và **Dục**, hai tay đè lên 2 đầu : **Ố** và **Ai**.

Là con người bình thường thì khó có thể diệt được Thất tình, mà chỉ có thể nuôi dưỡng 3 Tình cảm tốt là (Hỷ,Ái,Lạc) và chế ngự 4 Tình cảm xấu là (Nộ,Ố,Ai,Dục), và phải có đủ ý chí để chuyển hóa 4 Tình cảm xấu đó trở nên cao thượng, như là phải biết : *Giận* mình không làm được điều thiện (Nộ), *Ghét* mình không tự giữ cho trong sạch (Ố), *Buồn* rầu khi thấy nhơn sanh còn đau khổ (Ai), *Muốn* cứu khổ và ban vui cho mọi người (Dục).

**Nếu Đệ Nhứt xác thân thắng được sự quyến rũ của Thất tình Lục dục để con người có một đời sống trong sạch, thanh tao, biết tu hành với đầy đủ đạo đức, thì khi mãn kiếp, Đệ Nhị xác thân và Linh hồn sẽ nhẹ nhàng lìa khỏi Xác phàm để hưởng một đời sống hạnh phúc vĩnh cửu nơi Cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.*

**Nếu Đệ Nhứt xác thân không kiềm chế được trước sự quyến rũ của Thất tình Lục dục, khiến con người phải có một đời sống thiếu đạo đức, buông lung, trụy lạc, khi mãn kiếp, Đệ Nhị xác thân và Linh hồn khó lìa khỏi Xác phàm : con người phải chịu nhiều đau khổ (hình phạt) và phải luân hồi, tái kiếp.*

2.- Đệ Nhị Xác Thân thường được gọi là *Chơn thân*, bằng khí chất, bao bọc lấy Xác phàm như khuôn bọc vậy. Trung tâm của Chơn thân là óc, và cửa xuất nhập của Chơn thân là mở ác (tức Nê Hườn Cung hay Vi Hộ). *Đệ Nhị xác*

thân được nuôi dưỡng bằng âm đức của xác phàm : Muốn cho Chơn thân được tinh khiết, Xác phàm phải ăn chay, phải lập Công, lập Đức, lập Ngôn,... "Phải có một thân phàm tinh khiết mới xuất Chơn thân tinh khiết" (TNHT.I.30).

**Chơn thân bảo tồn sự sống cho Xác phàm và là chủ của Thất tình Lục dục. Chơn thân liên lạc với Xác phàm nhờ bởi 7 dây từ khí, gọi là 7 dây oan nghiệt. Chơn thân ra lệnh cho Xác phàm qua 7 dây từ khí này. Ngược lại, khi Xác phàm có yêu sách gì đòi hỏi Chơn thân thỏa mãn thì cũng do nơi 7 dây từ khí này. Nếu Chơn thân thỏa mãn những đòi hỏi vật chất quá thấp kém của Xác phàm thì sẽ gây ra nhiều nỗi oan nghiệt, nên 7 dây từ khí này còn được gọi là 7 dây oan nghiệt.*

**Khi Xác phàm chết, Chơn thân không chết theo. Nó có thể xuất ra khỏi Xác phàm theo cửa ngõ Nê Hườn Cung, và lấy hình ảnh giống Xác phàm như khuôn in rập. Nếu Xác phàm mà ô trược thì Chơn thân giáng xuống vật chất đặng chờ cơ chuyển kiếp, và do nơi đầu ngón Chân cái là cửa (Theo Thánh Giáo của Đức Cao Thượng Phẩm).*

3.- Đệ Tam Xác Thân thường được gọi là *Linh hồn* hay *Chơn linh*, vô hình và bất tiêu bất diệt. *Đệ Tam xác thân* được nuôi dưỡng bằng Kinh, Thánh giáo, Ân điển Thiêng liêng,... Trong quyển *Lời Thuyết Đạo*, nơi trang 222, Đức Hộ Pháp có dạy : "*Buổi ăn của Linh hồn là buổi ta vô Đền Thờ cúng đấng... Mỗi phen đi cúng tức là cho Linh hồn ăn vậy*". Đức Chí Tôn bảo chúng ta cúng mỗi ngày 4 thời, không phải để làm mất thì giờ của chúng ta mà là để cho Linh hồn của chúng ta được ăn nhiều.

**Đức Chí Tôn là khối Đại Linh Quang, là Đại Hồn của Càn Khôn Vũ Trụ. Đức Chí Tôn lấy trong khối Đại Linh Quang của Đức Ngài một điểm Tiểu Linh Quang để ban cho mỗi người làm Linh hồn. Vì Linh hồn của con người đồng bản*

chất với với Đại Hồn (Đức Chí Tôn), nên Linh hồn có một quyền năng vô đối. Quyền năng ấy bảo trọng sự sống cho con người từ cõi Thiêng Liêng cho đến cõi phàm trần.

**Linh hồn điều khiển xác phàm qua trung gian của Chơn thần, giống như người đánh xe điều khiển con ngựa qua trung gian của đồ bắc kè. Linh hồn luôn luôn khuyên bảo Chơn thần kềm thúc Xác phàm không cho làm điều sai quấy. Nếu Chơn thần đủ mạnh mẽ và chế ngự được Xác phàm thì Xác phàm sẽ nghe theo mà đi vào đường chơn chánh thiện lương. Nếu Chơn thần yếu đuối không chế ngự được những đòi hỏi và dục vọng của Xác phàm, thì Chơn thần không nghe theo Linh hồn mà lại thuận theo những đòi hỏi của Xác phàm để cho Xác phàm đi vào con đường hung ác tà vạy, thì phải chịu luân hồi tái kiếp.*

**Linh hồn nằm trong Chơn thần và ngự tại quả tim của xác phàm. Khi Xác phàm chết, Linh hồn và Chơn thần không chết theo.*

- Nếu Xác phàm biết lo tu hành và có đầy đủ đạo đức, giữ gìn trai giới đúng mức (trường chay là tốt nhất), thì Chơn thần được tinh khiết, nhẹ hơn không khí, 7 dây từ khí được tinh vi nên dễ đứt ra, Chơn thần theo cửa ngõ Nê Hườn Cung xuất ra khỏi Xác phàm một cách nhẹ nhàng, và lấy hình ảnh giống Xác phàm như khuôn in rập. Chơn thần và Linh hồn bay ra khỏi bầu không khí để lên cõi Hư linh.

- Nếu Xác phàm không biết tu hành và có đời sống thiếu đạo đức, buông lung trụy lạc, thì Chơn thần ô trược nặng nề, 7 dây từ khí khó đứt ra, Chơn thần phải chờ khi nào thể xác tan rã, 7 dây từ khí lần lần rã theo thì mới xuất ra được. Trong khi chờ đợi, Chơn thần phải chứng kiến sự tan rã lần lần của thể xác thì nó đau đớn và khổ sở vô cùng, không có cái khổ sở nào bằng. Khi Chơn thần xuất ra được rồi thì vì ô trược nặng nề cũng không thể bay lên cao.

Trong lúc làm Phép Xác (Bí tích của Đạo Cao Đài), Chức Sắc hành pháp dùng phép Đoạn Căn cắt đứt 7 dây oan nghiệt giúp cho Chơn thần lìa khỏi thể xác. Điều này là một trong những điều thể hiện lòng Đại Từ Bi của Đức Chí Tôn trong Đại Ân Xá Kỳ Ba.

**Linh hồn thì vô tư và có thể thông công cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, và các Đấng Trọn Lành nơi Ngọc Hư Cung. Linh hồn có nhiệm vụ ghi chép không sai tất cả điều lành việc dữ của con người, một mảy không qua, đặng dâng vào Tòa Phán Xét. "Nơi Tòa Phán Xét, chẳng một lời nói vô ích mà bỏ, nên Thầy dạy các con phải cẩn ngôn cẩn hạnh" (TNHT, Q2, trg 64). Ngoài ra Linh hồn còn có nhiệm vụ dạy dỗ Xác phàm. "Thầy đã nói rằng nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một Chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sanh tồn... Chơn linh ấy, tánh Thánh nơi mình đã chẳng phải gìn giữ các con mà thôi, mà còn dạy dỗ các con" (TNHT.II.64).*

**Khi một người nào phạm tội Thiên điều, bị Ngũ lôi tru diệt, thì Chơn thần bị Ngũ lôi đánh tan ra thành những Nguơn chất, bị Diêu Trì Cung thu lại, còn Linh hồn là một điểm Linh quang thì bất tiêu bất diệt. Nhưng vì không còn Chơn thần nên Linh hồn phải bị phiêu lạc. Phải chờ đợi một thời gian lâu dài, khi Đức Chí Tôn mở một cuộc Đại Ân Xá cho toàn thể Càn Khôn Vũ Trụ thì Linh hồn phiêu lạc đó mới được Đức Phật Mẫu đem về ban cho nó một Chơn thần mới, để trở lại đầu kiếp nơi cõi trần.*

**Linh hồn và Chơn thần nương theo Xác phàm mà lập công quả để dự Trường Thi Công Quả do Đức Chí Tôn lập ra trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Nếu không có Xác phàm thì Linh hồn và Chơn Thần khó có điều kiện mà lập được công quả.*

I.- ĐỆ NHỨT XÁC THÂN

1.- Đệ Nhứt xác thân là xác thân phàm trần do tinh cha huyết mẹ mà thành vật thể, thường được gọi là Phàm thân, hình thể, thể xác, xác phàm, xác trần, xác thân, mảnh hình hài,... Nó thuộc về hữu hình và chịu ảnh hưởng của ngoại vật hơn là ảnh hưởng của tinh thần. Nó còn được gọi là *Giả thân* vì nó không bền, chỉ tồn tại trong khoảng trên dưới 100 năm rồi phải chết.

Đứng về phương diện vô vi mà nói, Đệ Nhứt xác thân tiến hóa từ vật chất hỗn, thảo mộc hỗn, thú cầm hỗn đến nhưn hỗn đã phải chịu chuyển kiếp ngàn năm, muôn muôn lần, mới đến địa vị nhưn phẩm. Cho nên, con người hiểu đạo phải biết quý trọng xác thân này. Đệ Nhứt xác thân cũng rất nên linh diệu, đây chính là của báu do Đức Chí Tôn ban cho Chơn thần và Linh hồn để làm phương tiện tiến lên quả vị.

Đệ Nhứt xác thân có *Lục căn* nên mới có *Lục thức*, rồi *Lục thức* tiếp xúc với *Lục trần* mới sinh ra *Lục dục* :

Lục căn	Lục thức	Lục trần	Lục dục
Mắt	Nhãn thức	Sắc	Sắc dục
Tai	Nhĩ thức	Thính	Thính dục
Mũi	Tỷ thức	Hương	Hương dục
Lưỡi	Thiệt thức	Vị	Vị dục
Thân	Thân thức	Xúc	Xúc dục
Ý (tư tưởng)	Ý thức	Pháp	Pháp dục

Vì bởi Phàm thân, với Thất tình Lục dục, mà con người phải gây nhiều tội lỗi đến nỗi phải bị đọa, làm buồn lòng Đấng Cha Trời. Nhưng cũng nhờ có Phàm thân mà con người mới có thể lập công bồi đức để tăng phẩm vị nơi cõi Thiêng

Liêng Hằng Sống, làm vui lòng Đức Đại Từ Phụ. Điều này đã được Đức Hộ Pháp dạy trong bài Kinh Giải Oan :

*Vòng xây chuyển vong hồn tấn hóa,
Nương xác thân hiệp ngã Càn Khôn.*

(Nghĩa là : Nhờ luân hồi chuyển kiếp mà Linh hồn tiến hóa mỗi lúc một tốt đẹp hơn. Nhưng muốn được như thế, Linh hồn phải dựa vào xác thân phàm trần để đi vào con đường Đạo mà lo việc tu hành).

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 27, Đức Chí Tôn có dạy : “*Người dưới thế này, muốn giàu có phải kiếm phương thế mà làm ra của. Ấy là về phần xác thịt. Còn Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho đắc đạo, phải có công quả. THẤY đến độ rồi các con là thành lập một trường công đức cho các con nên đạo.*”

Như vậy muốn được trở về cùng Đức Phật Mẫu và Đức Chí Tôn thì, theo thiển ý, mỗi tín hữu chúng ta phải cố gắng (chỉ cần trong một kiếp sanh nay mà thôi) lo tu hành, ăn ở hiền lành, giữ gìn trai giới, lập công bồi đức, thường xuyên cúng kiếng... không nhứt thiết phải luyện đạo (Có câu : *Tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời*).

2.- Ý Nghĩa của Chữ Tu

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 20, Đức Chí Tôn có về chữ Tu như sau :

*“Gặp Tam Kỳ Phổ Độ này mà không tu,
thì không còn trông mong siêu rỗi”.*

Cũng trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển (Q2, trg5), Đức Chí Tôn đã dạy :

“Tu là chi? Tu là trau dồi đức tính cho nên hiền, thuận theo ý trời đã định trước.

- Nếu cả thế gian này biết tu thì thế gian có lẽ cãi lý Thiên đình mà làm cho tiêu tai, tiêu nạn nặng, hưởng lộc mỗi cá nhân biết tu, thì là Thiên đình cảm bộ Nam tào cũng chẳng ích chi.

- Nếu thế gian dữ thì thế nào nặng bảo toàn, còn mong mỗi gì nặng bền vững. Cá nhân dữ, thì thế nào bảo toàn tánh mạng. Đã bị tội cùng Thiên đình thì bị hành phạt. Nơi kiếp sống này nếu không biết tu, buổi chung qui sẽ mắc tội nơi Thiên đình”.

3.- Phải Lo Tu

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức Chí Tôn có dạy về việc Tu như sau :

- “Dầu một vị Đại La Thiên Đế xuống phàm mà không tu, cũng khó trở lại địa vị nặng (trg51/Q1)... Đại Đạo Tam Kỳ chẳng khác chi một trường thi công quả : nếu biết ăn năn trở bước lại nơi đường sáng sửa, giới tâm, trau đức nặng đến hội diện cùng Thầy, thì mới đạt nặng địa vị thanh cao trong buổi chung qui cho (trg13/Q2)... Thầy nói cho các con biết nếu công quả chưa đủ, nhân sự chưa xong, thì không thế nào các con luyện thành nặng đâu mà mong. Vậy muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi. Như không làm nặng thế này thì tìm cách khác mà làm âm chất, thì cái công tu luyện chẳng bao nhiêu cũng có thể đạt địa vị tối cao. (trg102/Q1) ”.

- “Cả kiếp luân hồi thay đổi từ trong nơi vật chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú cầm ; loài người phải chịu chuyển kiếp ngàn năm, muôn muôn lần, mới đến địa vị Nhơn phẩm. Nhơn phẩm nơi thế gian này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bậc Đế vương nơi trái địa cầu này chưa nặng vào hàng bậc chót của Địa cầu 67. Trong Địa cầu 67, nhơn

loại cũng phân chia ra đẳng cấp dường ấy. Cái quý trọng của mỗi Địa cầu càng tăng thêm hoài cho tới Đế nhứt cầu”. “Nếu kẻ không tu, làm đủ phận người, công bình chánh trực, khi hôn xuất ra khỏi xác cứ theo đẳng cấp gần trên mà luân hồi lại nữa” trong Địa Cầu 68, rồi lần lần mới từ Địa cầu 68 lên Địa cầu 67 “cho tới Đế nhứt Cầu, Tam Thiên Thế Giới ; qua khỏi Tam Thiên Thế Giới thì mới đến Tứ Đại Bộ Châu ; qua Tứ Đại Bộ Châu mới vào nặng Tam Thập lục Thiên ; vào Tam Thập lục Thiên rồi phải chuyển kiếp tu hành nữa, mới nặng lên đến Bạch Ngọc Kinh, là nơi Đạo Phật gọi là Niết Bàn đó vậy” (trg76&74/Q1). Như vậy “thì biết chừng nào nặng hội hiệp cùng Thầy. Nên Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả nhơn loại Càn Khôn Thế Giới. Nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy nặng” (trg76/Q1). Trong kinh Di-Lạc, Đức Phật Thích Ca cũng có dạy : “Tùng thị Pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, tất đắc giải thoát luân hồi, đắc lộ Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề thị chi chứng quả Cực Lạc Niết Bàn”. Đó là những đặc ân vô cùng to lớn mà Đức Chí Tôn ban cho trong Đại Ân Xá Kỳ Ba này.

Trong quyển Thiên Đạo, trang 106 (bản in tại Hoa Kỳ, vào tháng 7 năm 2001), Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu có viết về Đại Ân Xá như sau :

“Mỗi kỳ khai đạo là mỗi lần Đức Chí Tôn đại ân xá, nghĩa là ban cho những người vào đạo một ân huệ lớn lao là bôi xóa tất cả tội lỗi của họ đã làm từ mấy kiếp trước. Nhờ vậy người tu mới được rảnh nợ tiền khiên, ra khỏi vòng nhơn quả, chỉ lo lập công bồi đức và trau dồi đạo hạnh cho hoàn toàn là đắc đạo trong một kiếp tu.

Hạ Ngươn này, đức Chí Tôn khai đạo kỳ ba, nên mới có đại ân xá kỳ ba (troisième Amnistie de Dieu). Phép ‘giải oan’ và phép ‘bí tích’ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ được đem ứng dụng theo sự ban hành luật đại ân xá đó”.

Trong bài Kinh Ngọc Hoàng Thượng Đế có câu: “Ngọc Hoàng tích phước hựu tội Đại Thiên Tôn” nghĩa là Đức Chí Tôn ban phước và tha tội cho chúng sanh... (nếu biết lo tu hành, ăn năn sám hối tội tình, cải tà qui chánh). Những câu kinh sau đây cũng cho thấy rằng tín hữu Cao Đài nếu biết biết lo tu hành và giữ đúng luật Đạo thì sẽ được xóa tội tiền khiên (là tội lỗi đã gây ra trong các kiếp trước) :

Kinh Giải Oan :

*May gặp đặng hồng ân chan rười,
Giải trái oan sạch tội **tiền khiên**.*

Kinh Cầu Bà Con và Thân Bằng Cố Hữu Đã Qui Liễu :

*Ơn Tào hóa tha **tiền khiên** trước,
Đưa linh phan tiếp rước nguyên nhân.*

Kinh Tắm Thánh :

*Xin gìn giữ Thánh hình thanh bạch,
Xin xá ân rửa sạch **tiền khiên**.*

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Q1, trg 119 :

*Nước mắt chưa lau cơn kiếp trái,
Có công phổ độ giải **tiền khiên**.*

... ..

***Tiền khiên** đã mãn nghiệp căn xưa,
Phải biết ăn năn chiêm thượng thừa,
Một kiếp muối dưa xong kiếp nợ,
Cuộc đời oan nghiệt thấy rồi chưa*

4.- Phải Cúng Thường Xuyên

Tân Luật, Chương III, Điều 19 có qui định :

“Một tháng hai ngày sóc vọng, bốn Đạo phải tỵ lại Thánh Thất sở tại mà làm lễ và nghe dạy. Trừ ra ai có việc thì được chế”.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển II, trang 87, Đức Quan Âm Bồ Tát có nói với Quý vị Chức sắc Tiền khai như sau :

“ Các em phải lo cúng kiếng thường.

- Một là lập cho Chơn Thần được gần gũi các Đấng Thiêng Liêng đặng xán lạn.

- Hai là cầu khẩn với Đức Đại Từ Bi tha thứ tội tình cho các em và cả chúng sanh.

- Ba là có tế lễ thì tâm phải cảm, cảm rồi phải ứng, ứng là lẽ tự nhiên.

- Bốn là tâm có cảm thì lòng bác ái mới mở rộng, mà nhưt là khiếu lương tri lương năng của các em cũng nhờ đó mà lần hồi thành ra mẫu huệ.”

Việc lễ bái trước tiên làm cho tâm đạo của chúng ta mỗi ngày thêm vững chắc.

Thất Nương Diêu Trì Cung có dạy : “Lễ bái thường hành tâm đạo khởi” (Thài Hội Yến Diêu Trì Cung). Cũng với ý nghĩa đó mà trong dân gian có câu : “Vô chùa thấy Phật muốn tu”.

Trong quyển Luận Đạo Vấn Đáp, Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu có nói về việc Cúng Kiếng và Thờ Phụng như sau :

“ Người Ngoại Đạo vấn : Vào Đạo rồi, mỗi ngày phải cúng Tứ thời, buộc chi nhiều vậy, e mất hết ngày giờ đi chăng?

Người Trong Đạo đáp : Cúng tứ thời là cách tập mình chịu cực lần lần vì tu là khổ hạnh trăm bề, mà muốn chịu nổi khổ hạnh, trước phải tập lần. Và lại, cúng kiếng có ích cho mình chớ chẳng ích chi cho Thượng Đế. Mỗi ngày có cúng, đạo tâm có nở nang, tứ chi vận chuyển, tinh thần cảm hóa, nếu bỏ qua việc cúng kiếng, chỉ cho khởi đạo tâm một ngày một xao lãng, sự kính thành của mình một ngày một phui pha mà ra điều thất lễ ”.

Trong quyển Lời Thuyết Đạo, nơi trang 222, Đức Hộ Pháp có dạy : “Buổi ăn của Linh hồn là buổi ta vô Đền Thờ cúng đấng. Ta không thấy mùi của nó tức là chưa hưởng được, tưởng vô đền thờ là bị bắt buộc, không dè mỗi phen đi cúng tức là cho Linh hồn ăn vậy”. Đức Chí Tôn bảo chúng ta cúng mỗi ngày 4 thời, không phải để làm mất thì giờ của chúng ta mà là để cho Linh hồn của chúng ta được ăn nhiều. Cũng trong quyển Lời Thuyết Đạo, trang 223, Đức Hộ Pháp dạy tiếp : “Không có một điều gì mà Chí Tôn định trong chơn giáo của Ngài, dầu Bí Pháp, dầu Thể Pháp, mà vô ích đâu... Từ ngày khai Đạo, Kinh Kệ, Lễ Bái, sự chi sắp đặt về đạo đức cũng Chí Tôn tạo thành, không phải do các Đấng khác, Ngài buộc mình làm tức có cần yếu, hữu ích chi đó, Ngài mới buộc. Vì cơ nên thời giờ này, thấy Bản Đạo bó buộc nghiêm khắc có lẽ những kẻ biếng nhác cũng phàn nàn lén lút. Ngày cuối cùng các bạn gặp Bản Đạo nơi Thiêng Liêng, Bản Đạo mới hỏi các bạn coi khi còn ở thế Bản Đạo buộc cả thầy đi cúng là tội hay có công”.

Trong quyển Lời Phê Cửa Đức Hộ Pháp, nơi trang 9, có ghi : Có một vị Chí Thiện làm tờ dâng lên Đức Hộ Pháp xin nghỉ cúng thời Tý vì già cả, bệnh hoạn. Đức Hộ Pháp mới phê

như sau : “Hễ càng già lại càng cúng nhiều dặng dâng mạng căn số kiếp của mình cho Đức Chí Tôn định, ấy là bí mật giải thoát của Chí Tôn để nơi Cơ Tận Độ. Dầu đương giờ mình cúng mà chết trước mặt Người lại càng hay. Phải tuyên truyền cho ai ai cũng đều thấu đáo nghĩa lý Bí Pháp này. Khi đau ốm nằm dưỡng bệnh hễ nghe thời cúng là ngổi dậy dâng Tam Bửu cho Chí Tôn”. Hộ Pháp (Ấn Ký).

Trong quyển Phương Châm Hành Đạo, Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung có dạy : “Vào Đạo rồi, chớ nên lầm tưởng rằng nhà mình có lập vị thờ Thượng Đế, mỗi bữa cúng tứ thời là đủ ; cần chi phải đến Thánh Thất hầu đàn vì đâu cũng Thầy vậy. Nghĩ như thế rất sai. Thánh Thất là nhà thờ chung lập ra cho chư Đạo hữu tới ngày sóc vọng tỵ đến, trước là đứng đại lễ cúng Thầy cùng nghe thuyết Pháp, sau nữa là có dịp cho mình hội hiệp nhau để luận bàn đạo đức cùng xe chặt mối tương thân. Thánh Thất là nơi biểu hiện nền chơn Đạo của Đấng Chí Tôn. Do đó mà Nhơn sanh mới biết cách hành đạo cùng sắp đặt đạo nghi niệm thức của mình ra thế nào ; do đó mà Đạo mới dễ phổ thông. Cho nên ngày sóc vọng chư Đạo hữu nơi nào cần đến Thánh Thất nơi đó mà hầu đàn cho đông đảo, thì Đạo mới ra vẻ thanh hành. Nếu mỗi người cứ nói ở nhà cũng có Thầy, rồi nhà ai nấy cúng mãi, thì Thánh Thất phải bỏ không, ấy có phải là điều quan hệ cho nền Đạo lắm chăng ?

Ngoài việc cúng bái Trời Phật, chúng ta cũng phải thường xuyên quét dọn và chăm sóc các Bàn Thờ cho được thanh khiết, và thỉnh thoảng đến Thánh Thất làm công quả, nhứt là trong những ngày Sóc, Vọng và Lễ Vía, đặc biệt là trong những ngày Tết.

Bát Nương Diêu Trí Cung có dạy là “Những vị nào trong lúc ngày xuân biết lo phụng sự Thân, Thánh, Tiên, Phật

thì công đức được xấp hai lần ngày thường” (TNHT, quyển II, trang 7).

5.- Cúng Kiếng Phải Nghiêm Túc

Khi cúng kiếng, nhất là khi đánh lễ Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, phải giữ đàn lễ cho nghiêm trang, ăn mặc chỉnh tề, tắm gội sạch sẽ, nếu không sẽ thất lễ với Ông Trên.

Trong quyển **Phương Châm Hành Đạo**, Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung có dạy như sau :”*Cúng tế Trời Phật qui tại lòng thành kính. Chư Đạo hữu nam nữ, chư Nhu, chư Tín nữ đến hầu đàn phải cho tịnh khiết nghiêm trang. Vậy thì : Trước khi đến hầu đàn, phải dọn mình cho sạch sẽ, hết lòng thành kính mà khẩn nguyện cùng Trời Phật. Đến đàn rồi phải giữ lễ nghi cho thiệt nghiêm trang. Nhập đàn phải khăn đen áo dài ; môn đệ của Đấng Chí Tôn thì sắc phục cứ tuân theo Thánh ý, mỗi người ai phải lo phận nấy, giữ cho khỏi vô lễ với Đấng Chí Tôn cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. Chính đàn rồi, phải phân hàng đứng hầu lắng lặng, khi cúng phải cho đại tịnh. Ai mặc Âu phục thì quần áo phải đoan trang theo phép Âu. Nhập đàn rồi phải đi chơn không, không dặng hút thuốc, không dặng ăn trầu. Những người uống rượu lỡ thì không nên nhập đàn. Hầu đàn thì thân thể phải cho tịnh sạch, lòng dạ kính thành. Việc tịnh khiết cùng chẳng tịnh khiết trong mình, thì ai biết nấy, chớ người nào khác hơn mình thì không thể rõ dặng. Ai đến lỡ mà trong mình không tịnh khiết thì chẳng khá nhập đàn, e mang lỗi cùng Trời Phật.*

Trong quyển **Đạo Sử** của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, Đức Lý Đại Tiên Trưởng đã nhiều lần cảnh cáo : “*Voi, hiền hữu nói với mấy kẻ uống rượu, vì tại chúng nó mà Thầy không ngự. Chúng nó sẽ bị phạt mà chớ*” (trang 135). “*Ô trước, ô*

trước ! Bửu Phước Kỳ, Lịch đuổi chư Nhu ra ngoài, coi ai không uống rượu mới để cho vô. Thượng Trung Nhật, từ nay phải nhớ trước khi vô Đại Điện phải đuổi những kẻ say nghe” (trang 200). “*Thượng Trung Nhật, hiền hữu cấm đừng cho kẻ nào ăn mặc vô lễ vào Đại Điện nghe”* (trang 190). “*Chư Đạo hữu chính Đàn cho Thầy ngự. Ai chẳng y quan tử tế xuất ngoại”* (trang 89). “*Hết thầy đều mặc đại phục trong khi cải luật, chẳng nên thay tiểu phục ; chư Thần, Thánh, Tiên, Phật ngự xem coi ra khiếm lễ vậy... nghe à... tuân”* (trang 173). “*Thu, dận có vào Thánh Thất, từ nay phải giữ mình cho trong sạch, đừng tưởng ngoài chợ muốn làm chi cũng dặng nghe... Lui nữ phái. Bên nam phái có một đứa nào muốn vào đây thử Đạo ; Lão khuyên nó lui ra, kẻo phải chết một cách thâm nghe”* (trang 172). “*Thượng Trung Nhật ! Hiền hữu phải dặn Lễ Sanh ra Đại Điện phải đủ lễ, bằng chẳng có ngày Lão cho chư Thần vật chết nghe à”* (trang 163). (Lúc mới Khai Đạo, từ Lễ Sanh được dùng để chỉ các Lễ Sĩ : Lời người soạn bài).

Trong **Thánh Ngôn Hiệp Tuyển**, quyển I, trang 11-12, Đức Chí Tôn có dạy : “*Thầy hằng nói với các con rằng : Thà là các con lỗi với Thầy, thì Thầy vì lòng từ bi mà tha thứ, chớ chẳng nên động đến oai linh chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, vì họ chẳng tha thứ bao giờ. Thầy cũng đã nói : Mỗi khi Chơn Linh Thầy giáng Đàn thì cả vòn vòn muôn muôn Thần, Thánh, Tiên, Phật theo hầu hạ. Các con nếu mắt phàm thấy dặng phải khùng khiếp kinh sợ vô cùng ; nhưng thấy chẳng dặng nên tội cũng giảm nhẹ đó chút. Thất lễ là tội trước mắt các Đấng Chơn Linh ấy, Thầy phải ‘Thăng’ cho các con khỏi hành phạt. Thầy chẳng buổi nào chấp trách các con, bởi lòng thương yêu hơn chấp trách rất nhiều ; sợ là sợ cho các con mất đức với chư Thần, Thánh, Tiên, Phật”.*

II.- ĐỆ NHỊ XÁC THÂN

1.- **Đệ Nhị xác thân** bằng khí chất (còn gọi là *Chơn thân*) là xác thân thiêng liêng do Đức Phật Mẫu dùng hai Nguơn chất nơi Điều Trì Cung tạo nên.

Những câu kinh sau đây cho biết rằng Đệ Nhị xác thân tức *Chơn thân* là do Đức Phật Mẫu ban cho :

Kinh Đệ Cửu Cửu :

Nơi Kim Bồn vắn vắn nguơn chất,
Tạo hình hài các bậc nguyên nhân.

Kinh Tán Tụng Công Đức Điều Trì Kim Mẫu :

Lưỡng nghi phân khí hư vô,
Điều Trì Kim Mẫu nung lò hóa sanh.
Âm Dương biến tạo **Chơn thân**,
Lo cho nhơn vật về phần hữu vi.

Trong bài *Thi văn dạy Đạo* của Đức Phật Mẫu, giảng cơ tại Thảo Xá Hiền Cung ngày 23-12-1931, do Đức Hộ Pháp và Ngài Bảo Văn Pháp Quân phò loan, có 4 câu thơ :

Nuôi nấng lấy xác thân hòa hòa,
Thuận Âm Dương căn quả hữu vi,
Chưa ai vào đến cõi trần này,
Chẳng thọ lấy **Chơn thân** tay Thiếp.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 29, Đức Chí Tôn có dạy : “*Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân. Một phàm gọi là corporel. Còn một thiêng liêng gọi là spirituel. Mà cái thiêng liêng do nơi cái phàm mà ra*

nên gọi nó là bán hữu hình, vì nó có thể thấy dạng mà cũng có thể không thấy dạng”. Nó được gọi là Chơn thân. Nó rất huyền diệu và bất tiêu bất diệt (nếu không phạm tội rất nặng), đó mới là xác thân chơn thật của con người, nên còn được gọi là Chơn thân, để đối lại với Giả thân là xác thân phàm trần. Nó còn được gọi nôm na là cái Vía, cái Phách, hay Hào quang.

2.- Chơn thân

Kinh sách thường gọi Đệ Nhị xác thân là *Chơn thân*, đó là xác thân *chơn thật*, xác thân *thiên nhiên* có đời sống *vĩnh cửu*, khác với *xác trần* (tức Đệ Nhứt xác thân) là *Giả thân*, là *Nhục thể* thì có đời sống ngắn ngủi chỉ trong một kiếp người. Khi xác trần chết thì *Chơn thân* không chết theo, mà lại xuất ra khỏi xác trần. Nếu xác trần biết tu hành và có đầy đủ đạo đức thì *Chơn thân* sẽ được đưa về cõi Thiên nhiên cùng với Linh hồn.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 6 & 30, Đức Chí Tôn có dạy như sau : “*CHƠN THÂN là gì ? Là nhị xác thân (périsprit), là xác thân thiên nhiên. Khi còn ở nơi xác phàm thì khó xuất riêng ra dạng, bị xác phàm kéo níu” bởi 7 dây từ khí (7 dây oan nghiệt). “Khi nơi xác phàm xuất ra, thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập... Cái Chơn thân buộc phải tinh tấn trong sạch mới nhẹ hơn không khí ra khỏi ngoài Càn khôn dạng... Cái Chơn thân ấy của các Thánh, Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng, bất tiêu, bất diệt. Bậc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đắc đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du thiên ngoại. Cái Chơn thân ấy mới dạng phép đến trước mặt THẦY”.*

Các Đấng Thiêng Liêng chỉ nhìn màu sắc của Chơn thần là biết rõ tâm ý của người đó. Theo lời của Đức Cao Thượng Phẩm giảng cơ giảng dạy thì :

- Đối với những bậc chí Thánh, Chơn thần tỏa hào quang sáng chói,
 - Đối với người thường, Chơn thần có màu hồng,
 - Đối với những người ô trược, Chơn thần có màu tím.
- Màu sắc của Chơn thần cũng biến đổi tùy theo tâm ý của người.

Khi một người biết tu hành mà chết đi thì Chơn thần lìa khỏi xác phàm một cách dễ dàng, lúc bấy giờ thì :

*Bảy dây oan nghiệt hết ràng,
Bợn trần rửa sạch muôn ngàn đau thương.*

(Kinh Đệ I Cửu)

Trong **Quyển Thiên Đạo**, trang 24 (bản in tại Hoa Kỳ, ấn hành tháng 7 năm 2001), Ngài Bảo-Pháp Nguyễn Trung Hậu có nói : “Có khi sợi từ khí khó bứt làm cho kẻ hấp hối phải chịu nhiều đau đớn. Cho nên tôn giáo dùng kinh ‘độ hồn’ đọc trong khi người bệnh sắp tắt hơi, là để giúp cho sợi từ khí nhờ sức rung động của những tiếng mầu nhiệm trong câu kinh mà được bứt ra dễ dàng. Người tu hành đầy đủ đạo đức thì Khí thể của họ nhẹ nhàng trong sạch, sợi từ khí ấy lại được tinh vi, nên khi thoát xác phàm, sợi từ khí bứt ra rất dễ, nên liểu trần một cách êm ái”.

Chúng ta có thể hiểu rõ thêm ý nghĩa của từ **Chơn thần** qua các câu kinh sau đây :

Kinh Giải Oan :

*Chịu ô trược Chơn thần nặng trĩu,
Mảnh hình hài biếng hiểu lương tâm.*

Kinh Đệ Nhị Cửu :

*Tiệc hồng đã dọn sẵn sàng,
Chơn thần khá đến hội hàng chư linh.*

Kinh Đệ Tứ Cửu :

*Chơn thần đã nhập Càn khôn,
Thâu quyền độ thế bảo tồn chúng sanh.*

Kinh Đệ Lục Cửu :

*Minh Vương Khổng Tước cao bay,
Đem Chơn thần đến tận đài Huệ Lương.*

3.- **Phách**

Thông thường **Phách** có nghĩa là **Chơn thần**, **Đệ Nhị xác thân**. Trong các câu kinh sau đây, **Phách** có nghĩa là **Chơn thần** :

Kinh Đệ Nhứt Cửu :

*Hồn định tỉnh đã vừa định tỉnh,
Phách anh linh, ắt phải anh linh.*

Kinh Khi Đi Ngủ :

*Trong giấc mộng nghĩ yên hồn phách,
Đấng Thiêng Liêng năng mách bảo giùm.*

Trong vài trường hợp, **Phách** còn có 2 nghĩa khác nữa :

- Một nghĩa là **Phàm thân**, **Đệ Nhứt xác thân**. Trong những trường hợp sau đây, **Phách** có nghĩa là **Phàm thân** :

Kinh Tụng Khi Chồng Qui Vị :

Gởi hồn **phách** cho chàng định số,

Gởi kiếp căn chàng mở dây oan.

(Hồn : linh hồn, Phách : thể xác)

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển : “Thủ cơ hay là chấp bút phải để cho thân, tâm tịnh mới xuất Chơn Thần ra khỏi **phách**, dặng đến hầu Thầy nghe dạy” (TNHT.I.6).

- Một nghĩa nữa là **lớp tinh khí bọc ngoài Chơn thần**. Trong thành ngữ “Tam hồn thất **phách**” thì Phách có nghĩa là những lớp tinh khí bao bọc Chơn thần để cho Chơn thần thích ứng với môi trường chung quanh.

***Thất Phách.**- Nguyên nhơn là những người mà Đức Chí Tôn và Phật Mẫu tạo ra từ lúc mới khai Thiên. Nơi Bạch Ngọc Kinh (tức cõi Thái Cực), Chơn thần của nguyên nhơn được gọi là **Tiên thể**. Khi nguyên nhơn đầu kiếp xuống cõi phàm, thì nguyên nhơn phải lần lượt trải qua 5 cõi khác nữa mới tới cõi phàm trần, ở mỗi cõi Nguyên nhơn mượn thể chất của cõi đó để làm một lớp vỏ. Như vậy, Chơn thần có tất cả 7 lớp vỏ gọi là **Thất Phách** (xác trần là lớp thứ 7).

*Lời Dạy của Đức Chí Tôn

“**Đây Thầy giải qua Bảy thể của Linh hồn cho các con rõ** : Trước hết, Linh hồn muốn nhập vào thể giới hữu hình này, tất phải mượn 7 cái thể chất của 7 cõi trên kia mới dặng. **Bảy cái thể** là : **Tiên thể, Kim thân, Thượng trí, Hạ trí, Vía, Phách, Xác** trực này. Các con nếu không có 7 thể ấy thì không bao giờ nhập vào thể giới hữu hình này dặng. Vì ở trên hết là **Thượng Tầng Không Khí**, khí ấy nó nhẹ nhàng trong sạch hơn trăm nghìn lần cái không khí ở trần gian này” (Trích Đại Thừa Chơn Giáo, trang 55, quyển in tại Việt Nam).

*Trích Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp

“**Trước khi chúng ta ra khỏi Bát-Quái-Đài rồi không còn hình thể như chớp như trước nữa ; bỏ bảy khí chất tạo thành hình thể chúng ta**” ...

“**Chúng ta về trong lòng của Bà Mẹ sinh sản thì hài và Chơn thần chúng ta. Các bạn có biết Phật Mẫu là ai chăng ? Ngài dùng 7 Nguyên khí tạo thành Chơn thần ta, tức nhiên tạo Phách ta. Nhà Phật gọi là Thất Phách. Kỳ thật, khí phách ấy làm Chơn thần, tức Nhị xác thân của chúng ta, khi chúng ta bỏ xác trần, xác thiêng liêng ấy vẫn còn tồn tại. Hình hài thay đổi dặng, văn hóa của ta mỗi kiếp mỗi tăng thêm...**”.

*Lời Dạy của Bát Nương

Bát Nương Diêu Trì Cung có giảng cơ dạy về nguồn gốc của Chơn thần như sau :

“**Nơi ao Diêu Trì có một đài phát hiện Âm quang. Đài ấy thấu lần Sanh quang của ngôi Thái Cực, rồi đem Dương quang hiệp với Âm quang mà tạo nên Chơn thần cho Vạn linh trong Càn Khôn Vũ Trụ. Phật Mẫu là Đấng nắm cơ sanh hóa, thay quyền Chí Tôn, đứng ra thấu cả Thập Thiên can đem hiệp với Thập nhị Địa chi mà tạo nên vạn vật. Nơi Cung Diêu Trì là nơi tạo nên Chơn thần và thể xác đó vậy**”.

*Lời Dạy của Đức Cao Thượng Phẩm

Đức Cao Thượng Phẩm giảng cơ có dạy :

“**Chơn thần đến dặng giữ thể xác dặng trọn bước trên con đường tấn hóa, song vì bản chất của Chơn thần là Âm quang nên thường vì nỗi khó khăn của thể xác mà hay dưng**

túng cho thể xác được phù hợp với chất sanh của thể xác là thú chất. Trong mọi người đều có thất tình và lục dục, những tình dục ấy phát sinh ra do nơi lục phủ ngũ tạng, nhưng chủ của nó là Chơn thân đó vậy... Còn luận về tội lỗi thì Chơn thân phải luôn luôn theo thể xác, bởi cơ khi thể xác phải chuyển kiếp đến đâu Chơn thân phải theo đến đó. Khi thể xác đã mất sự sống của nó thì điển của âm dương trong thể xác bay ra cùng với Chơn thân, hễ là xác trong sạch thì khí dương hợp với Chơn thân bay về cõi Thiêng Liêng và do nơi Nê Hườn Cung là cửa. Còn thể xác ô trược thì khí âm tiết ra hợp với Chơn thân mà giáng xuống vật chất nặng chờ cơ chuyển kiếp mà do nơi đầu ngón chân cái là cửa”.

III.- ĐỆ TAM XÁC THÂN

1.- ĐỆ TAM XÁC THÂN là Linh hồn (gọi tắt là Hồn), là phần vô hình và bất tiêu bất diệt của con người, là điểm linh quang do Đức Chí Tôn chiết ra từ khối Đại Linh Quang của Đức Ngài ban cho mỗi người để tạo nên sự sống và gìn giữ sự sống ấy.

Các câu kinh và câu đối sau đây cho biết rằng Linh hồn của chúng ta là do Đức Chí Tôn ban cho :

Kinh Tản Liệm :

*Hồn Trời hóa trở về Thiên cảnh,
Xác Đất sanh đến lịnh phục hồi.*

Câu đối trên Thuyền Bát Nhã :

*Vạn sự viết vô, nhục thể thổ sanh hoàn tại thổ.
Thiên niên tự hữu, linh hồn Thiên tứ phản hồi Thiên.*

2.- Chơn linh

Đệ Tam xác thân hay Linh hồn còn thường được gọi là Chơn linh.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển II, trang 64, Đức Chí Tôn có dạy : “Nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một Chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sanh tồn... Đáng Chơn linh ấy vốn vô tư, mà lại dặng phép giao thông cùng cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và các Đấng trọn lành nơi Ngọc Hư Cung, nhứt nhứt điều lành và việc dữ đều ghi chép không sai, dặng dặng vào Tòa phán xét, bởi vậy nên một mảy không qua, dữ lành đều có trả ; lại nữa, các Chơn linh ấy, tánh Thánh nơi mình đã chẳng phải giữ gìn các con mà thôi, mà còn dạy dỗ các con, thường nghe đời gọi lẫn là lương tâm”. Chúng ta có thể hiểu rõ thêm ý nghĩa của từ Chơn linh qua các câu kinh sau đây :

Phật Mẫu Chơn Kinh :

*Sanh quang dưỡng dục quần nhi,
Chơn linh phối nhứt thân vi Thánh hình.*

Kinh Giải Oan :

*Dòng khổ hải hễ thường chìm đắm,
Mùi đau thương đã thấm Chơn linh.*

Kinh Đưa Linh Cữu :

*Nam mô Thượng Đế Ngọc Hoàng,
Mở cơ tận độ nhẹ nhàng Chơn linh.*

Kinh Hạ Huyệt :

*Giải thi lánh chốn đọa đày,
Chơn linh trong sạch ra ngoài Càn Khôn.*

Kinh Nhập Hội :

*Nguyện Ôn Trên cho yên trí não,
Nguyện Phật, Tiên dạy bảo Chơn linh.*

Kinh Vào Học :

*Cầu khẩn đấng Chơn linh nhập thể,
Đủ thông minh học lễ học vấn.*

3.- Chơn hồn

Chơn là thật, hồn là linh hồn. Chơn hồn có nghĩa thông thường là Linh hồn.

Khi giải nghĩa câu kinh “*Bát hồn vận chuyển hóa thành chúng sanh*”, Đức Hộ Pháp giảng : “*Bát đấng cấp thiêng liêng Chơn hồn vận chuyển biến thành vật chất, thảo mộc, cầm thú và nhơn loại, gọi là chúng sanh*”. Chơn hồn ở đây có nghĩa là Linh hồn.

Trong những câu kinh sau đây, từ **Chơn hồn** có nghĩa là **Chơn thần** :

Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối :

*Điều Trì Cung sai nàng Tiên Nữ,
Phép Lục Nương gìn giữ Chơn hồn.*

Kinh Khi Đã Chết Rồi :

*Kinh Bạch Ngọc muôn lần diễn chiếu,
Kêu Chơn hồn vịn nú Chơn linh.*

Kinh Đưa Linh Cửu :

*Cầu các Trấn Thần linh trợ lịnh,
Giữ Chơn hồn xa lánh xác trần.*

Kinh Đệ Tam Cửu :

*Thanh quang rõ rõ đời ngàn,
Chơn hồn khoái lạc lên đàng vọng thiên.*

4.- Vong hồn

Vong hồn hay Vong linh là linh hồn của người chết. Chúng ta có thể hiểu rõ thêm ý nghĩa của từ Vong hồn qua các câu kinh sau đây :

Kinh Giải Oan :

*Vòng xây chuyển vong hồn tấn hóa,
Nương xác thân hiệp ngã càn khôn.*

Kinh Cầu Siêu :

*Bố tử bi tế bạc vong hồn,
Cứu khổ nàn Thái Ất Thiên Tôn.*

Kinh Đưa Linh Cửu :

*Cửa Cực Lạc thình thình rộng mở,
Rước vong hồn lui trở ngôi xưa.*

VI.- PHẦN KẾT

Tóm lại mỗi con người sống nơi cõi phàm trần đều có ba thể xác thân :

- Xác trần (Đệ Nhứt xác thân) là xác thân phàm trần, hữu hình, do cha mẹ phàm trần ban cho,
- Chơn thần (Đệ Nhị xác thân) là xác thân thiêng liêng, bằng khí chất, bán hữu hình, do Đức Phật Mẫu ban cho,
- Chơn linh (Đệ Tam xác thân) là Linh hồn, vô hình và bất tiêu bất diệt, do Đức Chí Tôn ban cho.

***Chơn thần bao bọc lấy Xác trần như khuôn bọc vảy để bảo tồn sự sống cho Xác trần và do đó có hình ảnh giống Xác**

trần như khuôn in rập. Chơn thân và Xác trần liên lạc với nhau nhờ bởi 7 dây từ khí, gọi là 7 dây oan nghiệt.

***Chơn linh hay Linh hồn lúc nào cũng nằm trong Chơn thân và điều khiển Xác trần qua trung gian của Chơn thân.** Linh hồn luôn luôn khuyên bảo Chơn thân kềm thúc Xác trần không cho làm điều sai quấy. Nếu Chơn thân đủ mạnh mẽ và chế ngự được Xác trần thì Xác trần sẽ nghe theo mà đi vào đường chơn chánh thiện lương. Nếu Chơn thân yếu đuối không chế ngự được những đòi hỏi và dục vọng của Xác trần, thì Chơn thân không nghe theo Linh hồn mà lại thuận theo những đòi hỏi của Xác trần để cho Xác trần đi vào con đường hung ác tà vạy, thì phải chịu luân hồi tái kiếp.

***Khi Xác trần chết, Chơn thân và Linh hồn không chết theo.**

- Nếu Xác trần biết lo tu hành và có đầy đủ đạo đức, giữ gìn trai giới đúng mức, thì Chơn thân được tinh khiết, nhẹ hơn không khí, 7 dây từ khí được tinh vi nên dễ đứt ra, Chơn thân và Linh hồn theo cửa ngõ Nê Hườn Cung xuất ra khỏi Xác trần một cách nhẹ nhàng và bay ra khỏi bầu không khí để lên cõi Hư linh.

- Nếu Xác trần không biết tu hành và có đời sống thiếu đạo đức, buông lung trụy lạc, thì Chơn thân ô trược nặng nề, 7 dây từ khí khó đứt ra, Chơn thân phải chờ khi nào Xác trần tan rã, 7 dây từ khí lần lần rã theo thì mới xuất ra được. Trong khi chờ đợi, Chơn thân phải chứng kiến sự tan rã lần lần của Xác trần thì nó đau đớn và khổ sở vô cùng, không có cái khổ sở nào bằng. Khi Chơn thân xuất ra được rồi thì vì ô trược nặng nề cũng không thể bay lên cao.

***Chơn thân và Linh hồn nương theo Xác trần mà lập công quả để dự Trường Thi Công Quả do Đức Chí Tôn lập ra**

trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Nếu không có Xác trần thì Chơn Thân và Linh hồn khó có điều kiện mà lập được công quả. Trong bài Kinh Giải Oan, Đức Hộ Pháp có dạy : Linh hồn phải dựa vào Xác thân phàm trần để đi vào con đường Đạo, lo việc tu hành, và nhờ vào luân hồi chuyển kiếp mà Linh hồn được tiến hóa mỗi lúc mỗi đẹp hơn :

*Vòng xây chuyển vong hồn tấn hóa,
Nương xác thân hiệp ngã Càn Khôn.*

***Một vị sống nơi cõi Thiêng Liêng thì chỉ có 2 thể xác thân mà thôi :** Chơn linh và Chơn thân, nếu đầu kiếp xuống cõi phàm trần thì phải có thêm một thể xác thứ ba là Phàm thân, do cha mẹ phàm trần sinh ra.

Đối với Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ :

- Cửu Trùng Đài là Xác trần của Đạo,

- Hiệp Thiên Đài là Chơn thân của Đạo,

- Bát Quái Đài là Hồn, là Chơn linh của Đạo.

Chơn thân Hiệp Thiên Đài có nhiệm vụ thiêng liêng là chấp cơ để cho Xác trần Cửu Trùng Đài và Hồn Bát Quái Đài liên lạc với nhau (Bát Quái Đài là nơi ngự của Đức Chí Tôn và Các Đấng Trọn Lành).

Khi cúng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, chúng ta dâng Hoa, Rượu, Trà, là tượng trưng dâng Tam Bửu tức ba thể xác thân của chúng ta. Trong quyển Lời Thuyết Đạo, trang 23, Đức Hộ Pháp có dạy : "Trong một thời cúng, Bản Đạo đã căn dặn nhiều phen, trọng hệ hơn hết là khi dâng Tam Bửu".

Dâng Tam Bửu là dâng 3 món quý báu của mình cho Đức Chí Tôn, đó là :

Tinh, Khí, Thần

Tinh là Xác trần, được tượng trưng bằng *Hoa*.

Khí là *Chơn thần*, được tượng trưng bằng *Rượu*.

Thần là *Linh hồn*, được tượng trưng bằng *Trà*.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Quyển I, trang 53, Đức Chí Tôn có dạy :

“ Còn *Cổ lễ cúng thì* :

- *Rượu là KHÍ*

- *Bông là TINH*

- *Trà là THẦN ”*

Trong quyển **Bí Pháp**, (Bản in tại Hoa Kỳ), nơi trang 89-90, Đức Hộ Pháp có dạy như sau :

- *Hễ đưa Bông lên là dâng Hình thể ta đó, ta cúi đầu cầu nguyện Chí Tôn : “ Con xin dâng mảnh hình hài của con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng ”.*

- *Khi dâng Rượu thì cầu nguyện : “ Con xin dâng cả trí thức tinh thần của con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng ”.*

- *Khi dâng Trà thì cầu nguyện : “ Con xin dâng cả Linh hồn con cho Chí Tôn dùng phương nào thì dùng. Câu chót, nếu chúng ta khôn ngoan thì niệm như vậy : Cả Linh hồn, cả Trí não, cả Hình hài con, Thầy đào tạo, đó là của Thầy thì do nơi quyền hành độc đoán của Thầy định ”.*

Cúng Thời ngày thường chỉ dâng có một Bửu, dâng Bửu nào thì nguyện theo Bửu ấy :

6 giờ sáng và chiều cúng Trà thì dâng *Linh hồn*,

12 giờ khuya và trưa cúng Rượu thì dâng *Chơn thần*.

Trí não (hay *Trí thức và Tinh thần*) tượng trưng cho *Chơn thần*.

Cũng trong quyển **Bí Pháp**, trang 68, Đức Hộ Pháp có dạy như sau :

“Ngộ nghĩnh thay chúng ta nên để ý điều này. Đức Chí Tôn biểu chúng ta mỗi ngày phải dâng ba món ấy : ba món trọng hệ hơn hết là Tinh, Khí, Thần. Thường ngày chúng ta chỉ lấy Khí, Thần dâng mà thôi, còn Tinh thì Tiểu Đàn hay Đại Đàn mới có ”.

Dâng Tam Bửu lên Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu là Bí Pháp giải thoát cho mỗi Tín đồ.

Trong quyển **Bí Pháp**, trang 45, Đức Hộ Pháp đã dạy:

“Ấy vậy, mỗi ngày, từ mơi tới trưa, đến chiều, từ chiều đến khuya, từ khuya đến sáng, mình vô Đền Thánh kêu Đức Chí Tôn, kêu Tam Giáo và các Đấng Thiêng liêng mà phân chứng trước. Thân tôi không còn là của tôi nữa, tôi đã hiến cho Đức Chí Tôn làm tôi tớ cho Vạn linh thay thế Đức Chí Tôn, giờ phút đó, chúng ta không biết tội nào của chúng ta đã làm, dầu có tội mà chúng ta không làm điều gì thêm nữa, thì quả kiếp ấy tiêu diệt, cơ quan giải thoát chúng ta đoạt, không thể gì định tội được.

Đức Chí Tôn biểu chúng ta không phải là chúng ta, mà chúng ta không phải là chúng ta thì quả kiếp ấy không phải là của chúng ta, tức nhiên ta đã đoạt được Cơ Giải Thoát”.

Đức Phật Thích Ca cũng có dạy trong kinh Di-Lạc Chơn Kinh là : “Tùng thị Pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, tất đặc giải thoát luân hồi, đặc lộ Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề thị chi chứng quả Cực Lạc Niết Bàn”. Đó là những đặc ân vô cùng to lớn mà Đức Chí Tôn ban cho trong Đại Ân Xá Kỳ Ba này.

TÓM LƯỢC VỀ TAM THỂ XÁC THÂN

Đệ Nhứt Xác Thân là *xác thân phàm trần* bằng xương bằng thịt, hữu hình và hữu sanh hữu tử, thường được gọi là *Phàm thân, Xác trần, Giả thân,...*

Đệ Nhị Xác Thân gọi là *Chơn thân*, là Xác thân thiêng liêng bằng khí chất, bán hữu hình và bất tiêu bất diệt, do Đức Phật Mẫu ban cho.

Đệ Tam Xác Thân gọi là *Chơn linh* hay *Linh hồn*, vô hình và bất tiêu bất diệt, do Đức Thượng Đế ban cho.

***Chơn thân** bao bọc lấy Xác trần như khuôn bọc vậy, do đó khi thoát ra khỏi Xác trần thì có hình ảnh giống Xác trần như khuôn in rập. Chơn thân bảo tồn sự sống cho Xác trần và là chủ của Thất tình Lục dục, liên lạc với Xác trần bởi 7 dây tử khí gọi là 7 Dây Oan nghiệt. Chơn thân đôi khi còn được gọi là *Linh thân, Chơn thân, Pháp thân, Phách, cái Vía, Tướng tinh, Hào quang...*

***Chơn linh** nằm trong Chơn thân và ngự tại quả tim của Xác trần. Chơn linh điều khiển Xác trần qua trung gian của Chơn thân. Chơn linh thường được gọi là *Linh hồn*, và đôi khi được gọi là *Chơn hồn, Vong hồn, Anh linh, Hương hồn,...*

**Linh hồn và Chơn thân nương theo Xác trần mà lập công quả để dự Trường Thi Công Quả do Đức Chí Tôn lập ra trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.* Nếu không có Xác trần thì Linh hồn và Chơn Thân khó có điều kiện mà lập được công quả. Trong bài Kinh Giải Oan, Đức Hộ Pháp có dạy :

*Vòng xây chuyển vong hồn tấn hóa,
Nương xác thân hiệp ngã Càn Khôn.*

Khi Xác trần chết, Chức Sắc hành pháp dùng phép Đoạn Căn cắt đứt 7 dây oan nghiệt để cho Chơn thân và Linh hồn lìa khỏi Xác trần, rồi dùng phép Độ Thăng để đưa Chơn thân và Linh hồn lên cõi Hư linh.

***Một vị sống nơi cõi Thiêng Liêng thì chỉ có 2 thể xác thân mà thôi :** *Chơn thân* và *Chơn linh*, nếu đầu kiếp xuống cõi phàm trần thì phải có thêm một thể xác thứ ba là *Phàm thân*, do cha mẹ phàm trần sinh ra.

Phách.- Từ *Phách* thường có 1 trong 2 nghĩa sau đây :

- Chơn thân : **Phách** *anh linh, ắt phải anh linh* (K.Đệ I Cửu).
- Phàm thân : “*Thủ cơ hay là chấp bút phải để cho thân, tâm tịnh mới xuất Chơn Thân ra khỏi phách, dặng đến hầu Thầy nghe dạy*” (TNHT.I.6).

Chơn Hồn.- *Chơn là thật, hồn là Linh hồn, vậy Chơn hồn có nghĩa thông thường là Linh hồn.*

- Khi giải nghĩa câu kinh “*Bát hồn vận chuyển hóa thành chúng sanh*”, Đức Hộ Pháp giảng : “*Bát đẳng cấp thiêng liêng Chơn hồn vận chuyển biến thành vật chất, thảo mộc, cầm thú và Nhơn loại, gọi là chúng sanh*”. Chơn hồn ở đây có nghĩa là Linh hồn.

- Từ **Chơn hồn** cũng thường được dùng để chỉ **Chơn thân**. Trong các câu Kinh sau đây, từ Chơn hồn có nghĩa là Chơn thân :

Kinh Khi Đã Chết Rồi :

*Kinh Bạch Ngọc muôn lần diễn chiếu,
Kêu Chơn hồn vịn níu Chơn linh.*

Kinh Đưa Linh Cửu :

*Cầu các Trấn Thần linh trợ lịnh,
Giữ Chơn hồn xa lánh xác trần.*

GHI CHÚ :

-Trong Quyển Lời Thuyết Đạo, trang 22, Đức Hộ Pháp đã dạy: “*Buổi ăn của Linh hồn là buổi ta vô Đền Thờ cúng đấy... Mỗi phen đi cúng tức là cho Linh hồn ăn vậy*”. Đức Chí Tôn bảo chúng ta cúng mỗi ngày 4 thời, không phải để làm mất thì giờ của chúng ta mà là để cho Linh hồn của chúng ta được ăn nhiều.

-Trong các bài Thuyết Đạo, Đức Hộ Pháp gọi
Đệ Nhất xác thân là *Phàm thân*,
Đệ Nhị xác thân là *Pháp thân*,
Đệ Tam xác thân là *Linh thân*.

-*Những chữ in nghiêng* và nằm trong dấu ngoặc kép :
“ ... ” là những lời trích dẫn từ *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*
và *Thánh Giáo*.

--- o ---

HIỆN TƯỢNG XUẤT HỒN

Ngày 18-8-2000, chúng tôi có đọc một bài viết trong mục Diễn Đàn Người Việt San Diego nói về “*Các Nhà Khoa Học Nghiên Cứu Về Linh Hồn : Hiện Tượng Xuất Hồn, Sự Dây Liên Kết Giữa Linh Hồn Và Thể Xác*”, tác giả : Đoàn Văn Thông. Xin ghi lại đây để các Huynh Tỷ cùng đọc.

1.- SỰ LÌA KHỎI THÂN XÁC KHI CHẾT

Ký giả Báo *Paris March* là *Practice Van Ersel* đã viết cuốn sách nhan đề “*La Source Noire*” (tiếng Pháp, có nghĩa là Dòng Suối Đen), trong đó ông trình bày những trường hợp đặc biệt về những người chết đi sống lại mà những nhà khoa học, những giáo sư, bác sĩ tại các Đại Học Hoa Kỳ đã lưu tâm nghiên cứu. Theo các nhà nghiên cứu này thì phần lớn những người chết đi sống lại ấy không ít thì nhiều đều có những cảm nhận lạ lùng là thấy ... “hình như” họ đã thoát ra khỏi thân xác trong một khoảng thời gian tương ứng với lúc họ mê man bất động. Điều đặc biệt là “*họ thấy chính họ*” đang nằm chết.

Nhà nghiên cứu những hiện tượng huyền bí *Joe West* (Hoa Kỳ) năm 1991 cũng đã viết cuốn sách nói về những điều bí mật lạ kỳ đáng lưu ý ở nước Mỹ (*Great American Histories*), ông ghi nhận rằng : có đến hơn 300 000 người Mỹ đã trải qua những kinh nghiệm về sự rời lìa của chính họ ra khỏi thân xác họ trong những trường hợp khác nhau như tai nạn, bệnh tật, mổ xẻ... có người thấy rõ được mình đã rời thể xác đi khá xa đến những nơi mà khi mô tả lại đều trùng hợp với những gì

kiểm chứng sau đó, từ thời gian, địa điểm, địa danh, sự việc xảy ra v.v... Bác sĩ *Eugene E. Barnard* (giáo sư thuộc ngành Bệnh Học Tâm Thần 'Psychiatry' ở Đại Học Bắc Carolina) tin rằng : trung bình cứ 100 người trong chúng ta thì có một người đã có lần cảm được điều đó. Nhà Tâm Bệnh Học *John Bijorkhelm* đã khảo cứu hơn 3000 trường hợp về những hiện tượng lạ thường mà khoa học không giải thích được, những sự "xuất hồn" và chu du nhiều nơi của một số người.

Trường hợp nổi bật nhất và cũng là chứng cứ sôi nổi nhất đã do chính văn hào *Hernest Hemingway* kể lại trong lần bị thương nặng đến thập tử nhất sinh nơi chiến trường trong trận thế chiến thứ hai. Ông đã thấy rõ ràng chính ông đã thoát ra khỏi cơ thể của ông giống như hình ảnh của việc lôi cái khăn tay ra khỏi túi áo, rồi sau đó ông thấy chính mình trở lại, nhập vào cái thân xác mình lúc hồi tỉnh... Chính sự kiện này đã là nguyên nhân thúc đẩy ông viết cuốn "*Giã Từ Vũ Khí*" (*A Farewell To Arm*), cuốn sách hấp dẫn thuộc loại *Best seller*.

Năm 1991, *Jim Hogshire* cũng thu thập các sự kiện liên quan đến vấn đề "hồn lìa khỏi xác". Đề tài *Out of Body* đã được nói nhiều trong cuốn *Life after Death* (Đời sống sau khi chết). Theo các nhà nghiên cứu hiện tượng vừa nói là *Jim Hogshire* thì các nhân chứng thường là bác sĩ, y tá, bệnh nhân... không những chính bản thân của người bị nạn thấy "hồn" mình thoát khỏi cơ thể mình vào lúc họ thiếp đi vì tai nạn, mổ xẻ... mà ngay một ít người đang ở kề cận lúc ấy cũng thấy được điều đó. Cô y tá ở *Florida* đã kể rằng chính mắt cô thấy một khối mờ đục có dạng như sương khói thoát ra khỏi cơ thể một người bệnh đứng vào lúc người ấy tắt thở. Theo các bác sĩ và nhân viên làm việc ở các bệnh viện cấp

cứu (emergency) thì sự kiện vừa nêu không phải là chuyện lạ lùng. Bác sĩ *Joseph Issels* (bác sĩ nổi danh về khoa ung thư ở Đức) cho rằng : hiện tượng người chết "xuất hồn" là chuyện mới nghe qua có vẻ kỳ bí và phản khoa học, nhưng đó là một vấn đề trước mắt mà giới y khoa cần phải lưu tâm. Nếu xét theo hiện tượng vật lý thì hơi bốc ra từ nắp ấm nước cho thấy nước đã bắt đầu sôi, thì khối hơi trắng đục thoát ra khỏi cơ thể bệnh nhân cũng chỉ là dấu hiệu của sự chết bắt đầu. Cái khối hơi trắng ấy là *hồn*, là *linh hồn* gì đó thì cũng chỉ là cách gọi mà thôi. Điều quan trọng là khoa học cần lưu tâm xem đó là gì ? Và phần thoát ra khỏi cơ thể ấy sẽ đi đâu ? Nhiệm vụ nó là gì?...

Có lần, theo lời thuật của bác sĩ *Joseph Issels* thì một hôm đang ở bệnh viện, ông vào phòng của một nữ bệnh nhân già, bà nầy đang ở tình trạng chờ chết. Thấy ông vào, bà nhìn ông chăm chăm và nói : "*Bác sĩ có biết rằng tôi có thể ra khỏi thân xác tôi không ? Tôi sẽ cho bác sĩ một chứng cứ về lời nói nầy...*" Bác sĩ lấy làm lạ, chưa kịp trả lời thì bà lại nói : "*Ngay tại đây và ngay bây giờ, bác sĩ hãy đến phòng số 12, tại đó sẽ thấy một người đàn bà ngồi viết thư cho con...*" rồi bà còn tả hình dạng người đàn bà đó và nội dung phần đầu của bức thư. Cho đây là một dịp thuận lợi lạ lùng cho mình, bác sĩ *Joseph Issels* vội vã đến ngay phòng số 12 vừa lúc thấy người đàn bà đang ngồi viết thư... Bác sĩ *Joseph* liền quay trở về phòng nữ bệnh nhân già thì bà đã chết. Theo bác sĩ *Joseph* thì rõ ràng người bệnh nầy đã thấy được những gì ở phòng số 12 cách phòng bà khá xa là nhờ ở một năng lực nào đó. Nếu đúng như lời bà nói "*tôi có thể rời khỏi thân xác tôi...*" thì có thể ngoài thân xác, bà còn có một thể xác nữa đã rời khỏi bà để đi tới đó. Cái thể mà người ta thường gọi là *hồn* ấy có khả năng đi xuyên qua tường, cây cối hay xuyên qua người khác...

Một trường hợp khác, *Jacky C. Bayne*, quân nhân Mỹ đã kể lại rõ ràng trong khi chiến đấu tại Việt Nam (trong trận chiến ở Chu Lai) đã bị thương nặng và trong giờ phút ngất xỉu ấy, anh ta thấy mình thoát ra khỏi thân xác và đã thấy rõ ràng thân xác mình trên bàn mổ...

2.- HIỆN TƯỢNG ẢO GIÁC

Tuy nhiên, một số nhà khoa học không tin vào những gì mà chính cả những đồng nghiệp của mình đã kể lại về các hiện tượng vừa nói. Bác sĩ *Karl Osis*, giám đốc viện Nghiên Cứu Tâm Thần ở Hoa Kỳ, người đã viết cuốn sách nói về những người chết trên giường bệnh và những sách nói về những hiện tượng quan sát được qua những cái chết ấy qua các thầy thuốc và y tá (*Deathbed Observations by Physicians and Nurses*), mới đây đã cho biết là hai nhà nghiên cứu các hiện tượng liên quan đến cõi chết là *W.F. Barrett* và bác sĩ *W.H. Hylop* đã có những nhận xét thuộc hiện tượng ảo giác (*Hallucinations*). Những ảo giác về người chết thường bao gồm từ những cái nhìn mơ hồ của người sắp chết và cả người sống lúc nhìn sự vật, nhất là sự vật ấy đượm nét siêu linh huyền bí. Thông thường đối với những người đang sống, chẳng có gì khác lạ khi đối diện gặp gỡ nhau. Nhưng cũng là người quen biết ấy, gặp vào lúc họ sắp qua đời hay đã trút hơi thở cuối cùng thì rõ ràng giữa người sống và người chết đã có sự khác biệt hoàn toàn. Cái cảm giác ấy có ở hầu hết mọi người. Trong giờ phút đó, cái cảm giác sợ hãi, xa cách giữa sự sống và sự chết nảy nở rất nhanh và sự nhìn, sự nhận định sẽ phần nào chịu ảnh hưởng của những cảm giác vừa kể, được tăng cường với không khí huyền bí siêu linh của sự chết làm dễ phát sinh những nhận xét thuộc về hiện tượng ảo giác. Người yếu bóng vía có thể tưởng tượng ra nhiều hình ảnh phát

sinh từ người chết. Hiện tượng trông thấy linh hồn xuất ra từ người chết cũng thuộc vào một trong những ảo giác. Như thế rõ ràng nhiều nhà khoa học đã cho rằng những gì mà nhiều người đã thấy, đã kể lại về hiện tượng xuất hồn ở người mới lìa đời chỉ là hiện tượng ảo giác.

3.- SỰ LÌA KHỎI THÂN XÁC KHI CÒN SỐNG

Ngược lại, những nhà khoa học đang nghiên cứu về hiện tượng xuất hồn hiện nay mặc dầu chưa khẳng định hoàn toàn có hay không có hiện tượng hồn lìa khỏi xác nhưng họ cũng không đồng ý với lập luận về hiện tượng ảo giác mà một số nhà khoa học đã nêu ra. Theo họ, có thể sự nghi ngờ ấy chỉ là đặc tính của các nhà khoa học mà thôi – đó là đặc tính thận trọng – trong thực tế, những trường hợp lạ lùng có tính cách siêu hình khó lý giải vẫn thường xảy ra và được chứng thực rõ ràng.

Giáo sư bác sĩ *C. Tart* khi còn công tác ở Đại Học *Stanford* (California) đã nghe tin về một người đàn bà có khả năng xuất hồn nhiều lần. Bà cho bác sĩ ở bệnh viện biết là bà thường rời thân xác của chính mình để chuyển lên trần nhà một cách tự nhiên. Tại đó, bà đã thấy thân xác mình nằm bất động trên giường. Đây là một trường hợp lạ lùng khác biệt với trường hợp của người chết. Từ lâu người ta tin là hồn, hay linh hồn, lìa khỏi thể xác lúc chết. Ở đây hồn hay linh hồn lìa khỏi thân xác ngay khi người đó không chết hoàn toàn. Bác sĩ *C. Tart* đã yêu cầu được làm thí nghiệm đơn giản để chứng minh khả năng xuất hồn của bà này. Thí nghiệm này được phát sinh qua lý luận của bác sĩ *C. Tart* rằng : Nếu người đàn bà ấy có khả năng “lìa” thân xác để lên cao nhìn thân xác mình đang bất động trên giường thì bà cũng sẽ thấy những vật

đặt trên cao khuất mắt bà. Bác sĩ *C. Satrt* đặt một tấm ván cách người đàn bà này 3 feet, trên đó đặt một con bài tây. Trong khi làm thí nghiệm sóng điện não của người đàn bà này được ghi nhận rất cẩn thận. Bác sĩ yêu cầu bà cho biết vật gì ở trên tấm ván ấy. Sau 4 đêm, bà này cho biết có một con bài tây đặt trên tấm ván đó. Hỏi nguyên nhân vì sao phải đến đêm thứ tư mới thấy con bài thì bà cho biết như sau : “ *Ba đêm đầu tiên tôi rời thân xác nhưng không hiểu vì sao tôi không đủ sức lên được cao để đủ quan sát một cách rõ ràng vật đặt trên tấm ván* ” ...

Trở lại trường hợp nữ bệnh nhân già mà bác sĩ *Joseph Issels* đã kể ở phần trước thì đây lại là một trường hợp khác trong một hoàn cảnh khác. Nữ bệnh nhân già bị bệnh ung thư và nằm chờ chết đã lâu trong bệnh viện và bác sĩ *Joseph* chưa nghe bà này phát biểu điều gì liên quan đến hiện tượng xuất hồn trước đó. Trái lại người đàn bà tự cho rằng mình có khả năng xuất hồn mà bác sĩ *C. Start* đã yêu cầu được làm thí nghiệm chứng minh thì đã có từ lâu nhìn thấy những vật để cách ly đôi mắt, và khả năng này có khi cũng vì lý do nào đó mà có trở ngại, vì thế, trong lần thử nhìn có gì trên tấm ván bà phải cố gắng để đạt kết quả và phải đến đêm thứ tư mới thấy rõ con bài.

4.- CÁC NHÀ K.HỌC ĐANG NGHIÊN CỨU VỀ LINH HỒN

Bác sĩ *Crookall* và *F.W.H.Meyers* đã sưu tập hàng trăm trường hợp về vấn đề liên quan đến cái gọi là “*hồn lìa khỏi xác*” và họ đã phân ra hai trường hợp chính : một là những kinh nghiệm đã trải qua về hồn rời thân xác, và hai là những tin tức, dữ kiện thu nhận được thông qua những người ngồi đồng, những đồng tử (medium). Giáo sư *C.J. Ducasse* là

một trong những nhà triết học và khoa học tự nhiên, nổi tiếng đã tìm ra cách lý giải những gì mà hiện nay khoa học đang bàn cãi sôi nổi về sự kiện có hay không cái gọi là *hồn* hay *linh hồn* và sự rời lìa của hồn khỏi xác khi chết. Theo giáo sư thì hiện nay các nhà nghiên cứu và ngay cả các nhà khoa học đã vấn thân vào lãnh vực tìm hiểu sự thật của vấn đề. Họ đã thu thập vô số trường hợp có liên quan, những mô tả về điều mà họ gọi là linh hồn, về sự liên kết giữa linh hồn và thể xác qua một vật thể tạm gọi là một sợi dây, sự rung động đầy sức sống của sợi dây ấy và cả trường hợp sợi dây liên hợp ấy đứt rời để cái gọi là “*hồn*” tách lìa khỏi thể xác cũng được nhiều người mô tả. Sự mô tả thường đồng nhất và nhân chứng không phải chỉ có người lớn mà còn có trẻ con, sự kiện mà chúng chưa bao giờ đã nghe, đã thấy hay đủ khả năng nghĩ tới.

Giáo sư *H.H. Price* (tại Đại Học Oxford) cho rằng : linh hồn của con người là một phương tiện của ý thức hay nói rõ hơn là một công cụ của sự hiểu biết và trong cuộc sống ; từ cổ đại đến nay kinh nghiệm ở mỗi con người đã có được những sự kiện để chứng minh rằng có cái gì đó trong thân xác họ : nhiều chứng nhân và nhiều sự kiện được chứng minh về sự hiện hữu của linh hồn và còn khẳng định rằng linh hồn không chỉ đơn thuần là một thể luân phiên thay đổi cho thân xác mà còn là một thể siêu việt hơn nhiều vì những vai trò then chốt, quan trọng trong vấn đề suy nghĩ, cảm nhận, cũng là nhu cầu nổi cho những cuộc sống khác tiếp diễn...

Nhà phân tâm học *Hyppolyte Baraduc* đã tận mắt trong thấy một khối hơi thoát ra khỏi cơ thể người vợ ông khi bà này vừa trút hơi thở cuối cùng. Ông *Baraduc* đã chụp được bức ảnh lạ lùng này.

Ceda Pavlovitch là một chánh án nổi danh ở thủ đô Belgrate (Nam Tư). Ngày 15 tháng 5 năm 1953 ông đang ở trong phòng tắm thì bị điện giật chết. Thi hài ông được đưa vào nhà xác rồi sau đó tẩm liệm. Sau khi quan tài ông Ceda Pavlovitch được chuyển đến quàn tạm tại nhà mồ thành phố thì hôm sau ông Ceda tỉnh dậy, xô đạp nắp quan tài để ngồi lên. Ông Ceda đã trải qua một thời gian tức tối, đau khổ vì nhiều người cứ tưởng ông là ma hay quỷ nhập tràng. Ông Ceda kể cho gia đình và cả các bác sĩ bệnh viện thành phố nghe những gì mà ông đã trải qua trong thời gian được xem như ông đã chết. Ông nói : *"Tôi thấy trước mắt tôi một vùng ánh sáng lung linh... Bên tai tôi có một thứ âm thanh thăm thẳm như âm thanh trong các phim không gian giả tưởng. Tôi tiến về phía trước nhẹ như bay và bỗng nhiên tôi thấy có một mãnh lực nào đó lôi kéo tôi trở lại. Tôi muốn tiến lên vì phía trước là những hình ảnh thanh thoát lạ kỳ hấp dẫn tôi. Tôi sung sướng như đi vào chốn Bồng lai Tiên cảnh. Thế rồi tôi thấy mọi vật như giảm bớt độ sáng và sau cùng tôi như bị rơi trở lại vì một sức kéo vô hình và tôi tỉnh lại".*

Một tài liệu sưu tầm về hiện tượng này đã được tạp chí *Tiền Phong* 1991 đăng tải, theo đó, nhiều nhà khoa học đang mạnh dạn bước vào lãnh vực nghiên cứu về linh hồn. Như nhà khoa học *Jan Lundquist* đã quyết tâm tìm hiểu sự thật về vấn đề linh hồn khi ông trông thấy một thứ ánh sáng màu xanh xuất phát từ cơ thể người vừa lìa đời. Bác sĩ phân tâm học *Elizabeth Kubler Ross* thì khẳng định rằng : *"Trước đây tôi không tin về những gì gọi là đời sống sau khi chết. Nhưng nay tôi có một vài chuyển hướng trong cách nhận định của tôi về vấn đề này".*

5.- NHỮNG KHẢ NĂNG LÀM XUẤT HỒN

Đã từ lâu giới khoa học quan tâm đến cái mà người ta thường gọi là khả năng xuất hồn. Người có khả năng xuất hồn là người trong giấc ngủ hay trong khi tỉnh tọa có thể chu du đây đó một thời gian rồi trở lại cơ thể. Hiện tượng này thường được nhiều người nhắc đến và mô tả không riêng người bình dân mà cả những nhà bác học nổi tiếng cũng có lần chứng kiến. Tuy nhiên, điều có lẽ làm cho các nhà khoa học chuyển từ nghi ngờ đến xác nhận là hiện tượng xuất hồn để biết quá khứ và chữa bệnh của *Edgar Cayce*, người Hoa Kỳ. Ông này có khả năng qua trạng thái thôi miên đã chuyển linh hồn người bệnh bằng tiềm thức. Các nhà khoa học lúc đầu còn chưa tin nhưng khi được nghe ông Cayce giải thích về khả năng của mình thật sự chỉ thuộc về một trong các phương pháp giống như chuyển di tư tưởng trong thần giao cách cảm cùng những kết quả chứng thực rõ ràng mà ông Cayce đã thực hiện thành công trên gần 20 000 người thì vấn đề mới trở thành quan trọng. Đối với các nhà khoa học, điều quan tâm nhất là lý luận đầy tính khoa học khách quan của ông *Edgar Cayce* như sau : Sở dĩ có nhiều người thấy được kiếp trước ấy là do trong vũ trụ không gian có một chất đặc biệt mà tiếng Phạn gọi là *Akasha*. Chất này giống như chất thuốc ảnh để ghi hình cùng mọi diễn tiến của sự việc qua thời gian và những người có khả năng ấy sẽ thấy rõ. Để dễ hiểu hơn, ta có thể tưởng tượng ra việc vào một thư viện khổng lồ, trong đó có nhiều lý lịch của từng cá nhân và chỉ cần đến học thư tịch tìm số liệu là sẽ đọc được thư liệu cần đến. Thật ra, theo ông Cayce thì mọi người đều có thể thấy được những gì mà chất *Akasha* đã ghi lại trong vũ trụ, tuy nhiên không phải ai cũng có thể thụ cảm thích ứng với tần số của hình ảnh do chất ấy

ghi lại cũng như giống như cái máy truyền hình có nhiều đài nhưng muốn xem đài nào thì phải đúng tần số đài đó.

Góp Ý của Chúng Tôi

Vì bài viết này tương đối dài, nên để cho Quý Huynh Tỷ được dễ dàng hơn trong khi đọc, chúng tôi đã mạn phép thêm vào đây mấy Tiểu Tựa (từ số 1 đến số 4, tiểu tựa số 5 là của Tác Giả). Đọc bài này, chúng tôi thấy có những điểm sau đây cần lưu ý :

1.- Điểm Thứ Nhất : Sự Lìa Khỏi Thân Xác

- Một nữ bệnh nhân già của bác sĩ *Joseph Issels* cho bác sĩ biết rằng Bà có thể ra khỏi thân xác của Bà, và liền sau đó Bà cho biết những gì đang xảy ra tại một căn phòng cách phòng Bà khá xa, và điều này đã được bác sĩ *Joseph Issels* kiểm chứng lại là hoàn toàn đúng.

- Giáo sư bác sĩ *C. Start* đã được một bà bệnh nhân đang nằm bệnh viện cho biết là bà thường rời khỏi thân xác của chính bà để chuyển lên trần nhà một cách tự nhiên, và có thể nhìn thấy con bài Tây đặt trên một tấm ván để trên khỏi đầu bà.

- Văn hào *Hernest Hemingway* kể lại trong lần bị thương nặng ông đã thấy rõ ràng chính ông đã thoát ra khỏi cơ thể của ông, rồi sau đó ông thấy chính mình trở lại nhập vào cái thân xác của mình lúc hồi sinh. Chính sự kiện này đã là

nguyên nhân thúc đẩy ông viết cuốn truyện lừng danh “*Giã Từ Vũ Khí*”.

- Một quân nhân người Mỹ tên *Jacky C. Bayne* đã kể lại rằng ông đã thấy mình thoát ra khỏi thân xác và đã thấy rõ ràng thân xác mình trên bàn mổ, khi ông bị thương trong trận chiến Chu lai.

2.- Điểm Thứ Nhì : Thấy Được Chơn Thần

- Một cô y tá ở *Florida* kể rằng kể rằng chính mắt cô thấy một khối mờ đục có dạng như sương khói thoát ra khỏi cơ thể của một bệnh nhân đứng vào lúc người ấy tắt thở.

- Nhà phân tâm học *Hyppolyte Baraduc* đã tận mắt thấy một khối hơi thoát ra khỏi cơ thể của người vợ ông khi bà này vừa trút hơi thở cuối cùng

- Nhà khoa học *Jan Lundquist* đã quyết tâm tìm hiểu sự thật về linh hồn khi ông trông thấy một thứ ánh sáng màu xanh xuất phát từ cơ thể của người vừa lìa đời.

- Bác sĩ *Joseph Issels* cho rằng hiện tượng người chết xuất hồn là chuyện mới nghe qua có vẻ kỳ bí và phản khoa học. Nhưng đó là một vấn đề trước mắt mà giới y khoa cần phải lưu tâm. Nếu xét theo hiện tượng vật lý thì hơi bốc ra từ ấm nước cho thấy nước đã bắt đầu sôi, thì khối hơi trắng đục thoát ra khỏi cơ thể bệnh nhân cũng chỉ là dấu hiệu của sự chết bắt đầu... Cái khối hơi ấy là *hồn* hay *linh hồn* gì đó thì cũng chỉ là tiếng gọi mà thôi. Điều quan trọng là khoa học cần lưu tâm nghiên cứu xem đó là gì ? Và phần thoát ra khỏi cơ thể ấy sẽ đi đâu ? *Nhiệm vụ* nó là gì ?...

3.- Điểm thứ ba : Dây Từ Khí Liên Kết Thể Xác với Chơn Thần

- Giáo sư C.J. Ducasse đã tìm cách lý giải ... về sự liên kết giữa linh hồn và thể xác qua một vật thể giống như một sợi dây, sự rung động đầy sức sống của sợi dây liên hợp ấy, và cả trường hợp sợi dây rung động ấy đứt rời để hồn tách lìa khỏi thể xác.

- Ông chánh án Ceda Pavlovitch nổi tiếng ở thủ đô Belgrate của Nam Tư đã kể sau khi ông chết đi sống lại : “Tôi thấy trước mắt tôi một vùng ánh sáng lung linh... Bên tai tôi có một thứ âm thanh thăm thẳm như âm thanh trong các phim không gian giả tưởng. Tôi tiến về phía trước nhẹ như bay và bỗng nhiên tôi thấy có một mãnh lực nào đó lôi kéo tôi trở lại. Tôi muốn tiến lên vì phía trước là những hình ảnh thanh thoát lạ kỳ hấp dẫn tôi. Tôi sung sướng như đi vào chốn Bồng lai Tiên cảnh. Thế rồi tôi thấy mọi vật như giảm bớt độ sáng và sau cùng tôi như bị rơi trở lại vì một sức kéo vô hình và tôi tỉnh lại”.

4.- Sự Chuyển Hướng của Các Nhà Khoa Học

- Các nhà khoa học chuyển từ nghi ngờ đến xác nhận hiện tượng xuất hồn để biết quá khứ...

- Bác sĩ phân tâm học Elizabeth Kubler Ross thì khẳng định rằng : “Trước đây tôi không tin về những gì gọi là đời sống sau khi chết. Nhưng nay tôi có một vài chuyển hướng trong cách nhận định của tôi về vấn đề này”.

- Đối với các nhà khoa học, điều quan tâm nhất là lý luận đầy tính khoa học khách quan của ông Edgar Cayce như

sau : “Sở dĩ có nhiều người thấy được kiếp trước ấy là do trong vũ trụ không gian có một chất đặc biệt mà tiếng Phạn gọi là **Akasha**. Chất này giống như chất thuốc ảnh để ghi hình cùng mọi diễn tiến của sự việc qua thời gian và những người có khả năng ấy sẽ thấy rõ. Để dễ hiểu hơn, ta có thể tưởng tượng ra việc vào một thư viện khổng lồ, trong đó có nhiều lý lịch của từng cá nhân và chỉ cần đến học thư tịch tìm số liệu là sẽ đọc được thư liệu cần đến”.

GÓP Ý THẢO LUẬN

-Bác sĩ Joseph Issels đã đề ra ý kiến là cần nghiên cứu xem cái khối mờ đục như sương khói đó là gì ? Nó sẽ đi đâu ? Nhiệm vụ nó là gì ?...

- **Khối mờ đục có dạng như sương khói thoát ra khỏi thể xác của người vừa từ trần chính là Chơn thần** (Đệ Nhị xác thân), và bên trong Chơn thần ấy có **Linh hồn** (tức Chơn linh hay Đệ Tam xác thân) của người vừa từ trần. Chơn thần thì bằng khí chất và bán hữu hình nghĩa là có thể thấy được mà cũng có thể không thấy được. Chơn thần có thể đi xuyên qua các vật thể như vách tường, vách ván, cây cối và xuyên qua người khác,... Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 29, Đức Chí Tôn có giảng : “Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân. Một phàm gọi là corporel. Còn một thiêng liêng gọi là spirituel. Mà cái thiêng liêng do nơi cái phàm mà ra nên gọi nó là bán hữu hình, vì có thể thấy dạng mà cũng có thể không thấy dạng... Khi nơi xác phàm xuất ra, thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập... Cái Chơn thần ấy của các Thánh, Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng, bất tiêu, bất

diệt. Bạc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đắc đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du thiên ngoại. Cái Chơn thần ấy mới đặng phép đến trước mặt THẦY”.

Chơn thần có nhiệm vụ bảo tồn sự sống cho xác phàm và là chủ của thất tình lục dục. Chơn thần liên lạc với xác phàm bởi 7 dây từ khí gọi là 7 dây oan nghiệt. Ngược lại, khi xác phàm có yêu sách gì đòi hỏi Chơn thần thỏa mãn thì cũng do nơi 7 dây từ khí này. Khi người chết là một người tốt, ăn ở nhưn đức, biết lo tu hành, thì 7 dây từ khí rất tinh vi nên dễ dàng bứt ra làm cho Chơn thần có thể thoát ra khỏi thể xác một cách dễ dàng khi chết.

Chơn thần xuất ra khỏi xác trần, người nào có Huệ nhãn hay có cùng tần số với Chơn thần người chết, thì sẽ thấy được hình ảnh của Chơn thần là một khối khí mờ có màu sắc tùy theo đức độ của người chết. Do đó mà Chơn thần được Đức Chí Tôn gọi là bán hữu hình, nghĩa là có khi thấy được và có khi không thấy.

Khi xác phàm chết, Chơn thần không chết theo. Nó xuất ra khỏi xác phàm cùng với Linh hồn để bay về cõi Thiêng Liêng (đó là trường của xác phàm biết tu hay có đạo đức, như trường hợp của ông chánh án Ceda Povlovitch).

- Một thứ ánh sáng màu xanh xuất phát từ cơ thể của người vừa lìa đời mà nhà khoa học Jan Landquist thấy được có thể đó là Chơn thần của những vị có đạo đức cao ?

Chơn thần của những người ô trược thì có màu tím, Chơn thần của những người thường thì có màu hồng, Chơn thần của các Bạc Chí Thánh thì tỏa hào quang sáng chói : sáng vàng, sáng trắng hay sáng xanh.

- Sợi dây liên kết giữa thể xác và Linh hồn mà giáo sư C.J. Ducasse đã nói đến, và sức kéo vô hình để đem Chơn thần ông chánh án Ceda Pavlovitch trở lại thể xác của ông chính là 7 dây từ khí giữ sự liên lạc giữa thể xác và Chơn thần (còn gọi là 7 dây oan nghiệt).

- Về chất Akasha trong vũ trụ không gian dùng để thu hình và mọi diễn tiến của sự việc qua thời gian và không gian, chúng tôi nghĩ rằng đó chính là Minh Cảnh Đài (có nghĩa là Đài Gương Sáng) mà Đức Hộ Pháp đã nói đến khi thuyết đạo, hay là Đài Chiếu Giám Cảnh Minh mà chúng ta đã biết qua trong bài Kinh Độ Ngũ Cửu. Nơi Minh Cảnh Đài có một tấm gương lớn rất thiêng liêng và huyền diệu. Khi Chơn thần đến đứng trước gương đó thì trong tấm gương sẽ hiện ra tất cả những hành động và lời nói thiện ác của Chơn thần trong suốt kiếp sống của Chơn thần nơi cõi phàm trần, và liền sau đó có hiện ra một cái cân gọi là Cân Công Bình thiêng liêng để cân tội phước của Chơn thần mà định coi thăng hay đọa.

Kinh Độ Ngũ Cửu nói về Minh Cảnh Đài Như Sau :

*Đài Chiếu Giám Cảnh Minh nhẹ bước
Xem rõ ràng tội phước căn sinh.*

Trong quyển Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống, khi thuyết đạo về Minh Cảnh Đạo, Đức Hộ Pháp có nói :

“Đài ấy là Tòa Tam Giáo... Khi chúng ta đến, hào quang chiếu diệu xông lên như ngọn lửa vậy. Lửa ấy chẳng phải lửa thật, nó là hào quang, cho ta thấy trước rồi biến mất đi ; kế thấy một cái cân Công Bình hiện ra trước mắt chúng ta, rồi cũng từ từ biến mất. Chúng ta thấy mình chẳng khác nào như khán giả đứng trước đài kia coi cả kiếp sanh của chúng ta, không điều gì sót, phải chăng nơi ấy Kinh Phật gọi là Minh

Cảnh Đài ? Trước mặt chúng ta, chúng ta thấy, khi trước chúng ta làm những việc gì, nay nó chiếu lại cho xem, chẳng khác nào như mình xem tuồng hát bóng vậy. Mỗi khi mình hành động gì trong kiếp sanh khi xưa, hôm nay đều ngó thấy trước mặt, và cái cân tùy theo nên hư tội phước mà hiện tượng ra hết thấy, quyết đoán một cách công bình, không sai chút nào hết. Phải chăng đó là huyền bí của Tòa thiên liêng ấy ?

Vậy hành động đã có trước mặt, Luật Tam Giáo chẳng hề sai chạy. Kiếp sanh đã làm gì, Đời hay Đạo, mặt thiên liêng không nói sót một điều, chúng ta muốn nói cái Bí Pháp sửa trị ra sao, đi vô đó thì biết”.

--- HẾT ---